

Số: 288 /2022/QĐST- HNGĐ

VT, ngày 24 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 391/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị L**, sinh năm 1985

Bị đơn: Anh **Nguyễn Duy C**, sinh năm 1984

Đều ĐKKHKT: Tổ 37, khu 5, phường V, thành phố VT, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Duy C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cả 02 con chung là cháu Nguyễn Hải M, sinh ngày 01/02/2008 và cháu Nguyễn Ngọc Tuấn T, sinh ngày 22/01/2011. Anh C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cùng chị L vì chị L tự nguyện không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung:* Chị Phạm Thị L và anh Nguyễn Duy C đều xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung nên cả hai đều không đề nghị Tòa án giải quyết về các vấn đề nêu trên.

- *Về án phí:* Chị Phạm Thị L tự nguyện nộp toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2020/0009821 ngày 07/10/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị L 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

“ Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND TP VT;
- Chi cục THADS TP VT;
- UBND phường V;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Cẩm Vân